

QUYẾT ĐỊNH
Về việc kiện toàn Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh Sơn La
giai đoạn 2021 - 2025

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 1920/QĐ-TTg ngày 05/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy và biên chế của Văn phòng Điều phối nông thôn mới các cấp;

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 328/TTr-SNV ngày 27 tháng 4 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Kiện toàn Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh Sơn La giai đoạn 2021 - 2025 (gọi tắt là Văn phòng Điều phối nông thôn mới).

Điều 2. Vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn

1. Vị trí, chức năng

a) Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh là tổ chức trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện chức năng giúp Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Sơn La giai đoạn 2021-2025 (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo tỉnh) và trực tiếp giúp việc Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Ủy viên Thường trực, điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới) quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh.

b) Văn phòng Điều phối nông thôn mới có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng; được mở tài khoản tại kho bạc nhà nước và ngân hàng theo quy định của pháp luật.

c) Trụ sở của Văn phòng Điều phối nông thôn mới đặt tại Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Sơn La.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn

a) Xây dựng kế hoạch, tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Chương trình trên địa bàn tỉnh;

b) Tham mưu xây dựng kế hoạch vốn, phân bổ vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn huy động khác để xây dựng nông thôn mới trên địa bàn;

c) Theo dõi, tổng hợp, báo cáo, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện Chương trình trên địa bàn tỉnh;

d) Nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách và cơ chế phối hợp hoạt động liên ngành để thực hiện có hiệu quả Chương trình trên địa bàn tỉnh;

đ) Tham mưu, giúp Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh trong việc đôn đốc tiến độ triển khai nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới của các thành viên Ban chỉ đạo và tiến độ thực hiện Chương trình trên địa bàn tỉnh để báo cáo Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh;

e) Tổ chức triển khai, thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP); hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị, gắn với tiêu thụ sản phẩm trên địa bàn tỉnh theo quy định;

f) Tổ chức công tác thông tin, truyền thông về xây dựng nông thôn mới;

g) Quản lý kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện, trang thiết bị của Văn phòng Điều phối nông thôn mới theo quy định của pháp luật.

h) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh giao theo quy định của pháp luật.

3. Tổ chức Văn phòng Điều phối nông thôn mới

a) Chánh Văn phòng do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kiêm nhiệm. Bố trí 02 Phó Chánh Văn phòng làm việc chuyên trách, các Phó Chánh Văn phòng được bổ nhiệm theo phân cấp quản lý cán bộ.

b) Công chức chuyên trách được giao trong tổng biên chế của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và công chức biệt phái của các sở, ngành, đơn vị có liên quan.

4. Kinh phí hoạt động của Văn phòng Điều phối nông thôn mới do ngân sách nhà nước bố trí theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1483/QĐ-UBND ngày 06/6/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Văn phòng Điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Sơn La giai đoạn 2017-2020.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở: Nội vụ, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Văn phòng Điều phối NTM Trung ương;
- Như Điều 4;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, NC, Hiệp(10b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**



Tráng Thị Xuân

